

Bản án số: 309/2017/HSST  
Ngày: 25/8/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Minh Châu.

*Thẩm phán:* Ông Ngô Ngọc Thắng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Nhung
2. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy
3. Ông Nguyễn Thành Châu

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu Hương - Cán bộ  
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên  
tòa:* Ông Đào Công Lữ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 371/2017/HSST, ngày 07/7/2017 đối với bị cáo:

**Trần T** (tên gọi khác: H); giới tính: Nam; sinh ngày 08/4/1967; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tại đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: đường E, Phường F, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Không; con ông M (chết) và bà A;

- Tiền án: 01; ngày 19/01/2000 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt chung thân về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (tổng hợp hình phạt 07 năm tù về tội trộm cắp tài sản của Bản án số 442/HSST ngày 17/3/1998 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/10/2015; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 03/6/1985 bị Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân; ngày 23/5/1987 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội trộm cắp tài sản và cố ý gây thương tích; ngày 17/11/1992 bị Tòa phúc thẩm TANDTC xử 02 năm tù về tội chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có;

Bị bắt tạm giam ngày 31/8/2016; có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo Trần T:* Luật sư Lê A – Văn phòng Luật sư Lê A, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

### **NHẬN THẤY:**

Bị cáo Trần T bị Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 14 giờ ngày 31/8/2016 tại trước nhà số X đường H, phường BH A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy, Công an Thành phố Hồ Chí Minh (PC 47) phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra bắt quả tang Trần T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi xách của T có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là chất ma túy ở thể rắn có khối lượng 6,5450g loại Methamphetamine; 01 gói nylon bên trong có 16 viên nén hình tam giác màu xanh, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,6914g loại MDMA; 01 viên nén màu xanh hình tròn, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 02,2361g loại MDMA. Tiến hành khám xét nhà Toàn, thu giữ trên la phong thạch cao trần nhà lầu một: 07 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 498,7368g, loại Methamphetamine; 01 cân điện tử, một số bịch nylon và 02 bình thủy tinh dùng để sử dụng ma túy (Theo kết luận giám định số 1659/KLGD-H ngày 03/10/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tp. Hồ Chí Minh).

Tại cơ quan điều tra Trần T khai nhận: Khoảng đầu tháng 8/2016 tại quán bar ROOCO trên đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, T quen với một người tên Hoàng. T và Hoàng đã nhiều lần nhậu với nhau, sau đó đi bar để cùng sử dụng ma túy, số ma túy do Hoàng cung cấp. Ngày 22/8/2016 Hoàng đến gặp T tại quán ốc Trang trên đường TP. T và Hoàng uống bia đến 22 giờ, trước lúc ra về Hoàng gửi T một hộp giấy và nói là quà chuẩn bị đi sinh nhật nhưng bị trễ, không đi nữa. Hoàng nhờ T giữ giùm mấy ngày rồi sẽ ghé lấy, T nhận hộp giấy mang lên phòng ngủ cất giữ. Khoảng hai ngày sau, không thấy Hoàng ghé nên T gọi điện nhưng không liên lạc được. Ngày 29/8/2016, Hoàng gọi điện thoại cho T cho biết bên trong hộp giấy có mấy bịch ma túy và thuốc lắc dạng viên nén lấy ra mà sử dụng. T mở hộp giấy ra thấy trong hộp có 07 gói ma túy đá lớn và 02 gói ma túy đá nhỏ, một bịch thuốc lắc gồm 17 viên nén, một cân điện tử, một số bịch nylon. T lấy ra 02 gói ma túy đá nhỏ và 17 viên thuốc lắc để sử dụng. Số ma túy còn lại, Toàn cất trong hộp giấy và giấu trên trần nhà trong phòng ngủ. Ngày 31/8/2016 Toàn đi đám giỗ và mang theo 02 gói ma túy đá nhỏ cùng 17 viên thuốc lắc, dự định sau dự đám giỗ xong sẽ tìm địa điểm để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Đối tượng tên Hoàng do Trần T khai không rõ nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 126/Ctr-VKS-P1 ngày 20/02/2017, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm e, khoản 4, Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần T đã thừa nhận về những hành vi sai phạm mà cáo trạng nêu đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 249; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc Hội. Xử phạt bị cáo từ 16 năm đến 18 năm tù. Phạt tiền bị cáo 20.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Đề nghị xê lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát luận tội; đề nghị hội đồng xét xử xem xét về hậu quả chưa xảy ra, các tình tiết giảm nhẹ và Nghị quyết của Quốc Hội về thi hành Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo 15 năm tù và trả lại cho bị cáo 12.000.000 đồng. Không phạt tiền đối với bị cáo.

Trong phần đối đáp, đại diện Viện kiểm sát cho rằng Luật sư đề nghị áp dụng các quy định của pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 15 năm tù là không đúng vì bị cáo đã bị xử phạt chung thân, lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm.

Luật sư bảo lưu ý kiến của mình đã trình bày trước phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác;

### **XÉT THẤY:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần T đã khai nhận về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên

bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quá tang, bản kết luận giám định vật chứng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 14 giờ ngày 31/8/2016 tại trước nhà số X đường H, phường BH A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy, Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang Trần T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi xách của Toàn 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là chất ma túy ở thể rắn có khối lượng 6,5450g loại Methamphetamine; 01 gói nylon bên trong có 16 viên nén hình tam giác màu xanh, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,6914g loại MDMA; 01 viên nén màu xanh hình tròn, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 02,2361g loại MDMA. Tiến hành khám xét nhà Toàn, thu giữ trên la phong thạch cao trần nhà lầu một: 07 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 498,7368g, loại Methamphetamine Bị cáo Trần T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng đã truy tố và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến an ninh quốc gia, gây mất trật tự trị an xã hội, gieo rắc tệ nạn ma túy, có tác động rất xấu đến công cuộc phòng, chống bài trừ loại tệ nạn đặc biệt nguy hại này. Số lượng, trọng lượng chất ma túy mà bị cáo tàng trữ thuộc trường hợp chất ma túy ở thể rắn có trọng lượng từ ba trăm gam trở lên theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo đã bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt chung thân về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, mới chấp hành xong hình phạt ngày 11/10/2015, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Do vậy, cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa loại tội phạm này.

Tuy nhiên, trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo luôn thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự 2015 thì khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 có mức hình phạt từ 15 năm. Khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 có mức hình phạt 20 năm. Bị cáo T tàng trữ ma túy khối lượng từ 300g trở lên. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội.

Do bị cáo có hành vi tàng trữ ma túy với số lượng lớn và có điều kiện về kinh tế nên áp dụng khoản 5 của Bộ luật hình sự, phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Vật chứng của vụ án:

- 02 (hai) gói niêm phong ghi số 1659/2016 (1,2) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Xuân Sang và chữ ký của cán bộ điều tra Nguyễn Văn Phúc bên trong là ma túy còn lại sau giám định xét cần tịch thu tiêu hủy;
- Một số bịch nylon; 01 bình thủy tinh không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 01 điện thoại Philips thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo;
- 01 (một) cân điện tử hiệu Marlboro; 01 túi da màu nâu là công cụ thực hiện tội phạm xét cần tịch thu sung quỹ nhà nước;
- Số tiền 12.000.000 đồng thu giữ của Trần T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Trần T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm e, khoản 4, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần T 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/8/2016.

Buộc bị cáo Trần T nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung quỹ nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án, nếu bị cáo chưa thi hành các khoản tiền phạt nêu trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói niêm phong ghi số 1659/2016 (1,2) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Xuân Sang và chữ ký của cán bộ điều tra Nguyễn Văn Phúc bên trong là ma túy còn lại sau giám định;

- Tịch thu tiêu hủy một số bịch nylon; 02 bình thủy tinh có vôi;

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 01 điện thoại Philips (đã qua sử dụng, không rõ tình trạng bên trong máy);

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) cân điện tử hiệu Marlboro; 01 túi da màu nâu.

*(Theo Biên bản giao nhận tang vật số 141/17 ngày 21/02/2017 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).*

- Trả lại cho bị cáo Trần T số tiền 12.000.000 (mười hai triệu) đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

*(Số tiền trên hiện đang tạm giữ tại kho bạc nhà nước Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh Theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 19/12/2016)*

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp. HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại tạm giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- THA HS; (1)
- Phòng PC 53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (19) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Minh Châu**